TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 15/2018/HSST
Ngày: 5-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Danh Thị Kiều Oanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Nhâm**

2. Bà **Tạ Thúy Hoài**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao *tham gia phiên tòa*: ông **Nguyễn Hoài Khanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 5 tháng 7 năm 2018 tại Toà án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/HS-ST, ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

DANH L, sinh năm 1994 - Giới tính: nam

Nơi ĐKTT và chổ ở hiện nay: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 4/12. Con ông: Danh Q, sinh năm 1961; con bà: Thị H, sinh năm 1971; vợ là: Thị H, sinh năm 1988; Bị cáo có 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1997, bị cáo có 01 người con sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh L bị bắt tạm giam vào ngày 24/01/2018 và hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gò Quao.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người làm chứng:*

1. Danh L1 – Sinh năm 1989 (vắng mặt)
2. Danh M – Sinh năm 1991 (vắng mặt)
3. Danh L2 – Sinh năm 1997 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp V, xã V1, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

4. Danh L3 – Sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang

5. Danh Tr – Sinh năm 1992 (có đơn xin xử vắng mặt)
6. Danh M1 – Sinh năm 1986 (vắng mặt)
7. Danh Nh– Sinh năm 1964 (có mặt)
Cùng địa chỉ: ấp Ph, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.
8. Thị S – Sinh năm 1990 (có mặt)
9. Thị Ph - Sinh năm 1968 (có đơn xin xử vắng mặt)
10. Danh Qui H – Sinh năm 1991 (vắng mặt)
11. Danh Ch – Sinh năm 1996 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/11/2016, tại nhà Danh L3 cư ngụ ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang có tổ chức uống rượu cùng với Danh Nh, Danh C, Danh M1, Danh Tr và Danh Qui H, trong lúc uống rượu thì Danh Qui H xảy ra cự cải với Danh M1 nên H bỏ đi đến nhà Danh Ch uống rượu với Danh Ch, Danh M, Danh L1 (Danh Phương), Danh L, Danh L2 và Danh Thị Ch. Quá trình uống rượu tại đây H mới rủ cả nhóm đi tìm nhóm Danh M1 để đánh, cả nhóm đồng ý và đi chuẩn bị hung khí gồm dao tự chế, chỉa, ống tiếp sắt, Danh Qui H dẫn cả nhóm về nhà và lấy đưa cho Danh L1 (Danh Ph) 01 cây dao tự chế, đưa cho Danh L2 01 ống tiếp sắt, đưa cho Danh M 01 cây chĩa, Danh L lấy 01 khúc tre dài khoảng 1,5 m..., lúc này khoảng 18 giờ cả nhóm kéo đến nhà Danh L3, Danh Qui H kêu Danh M1 ra nói chuyện thì giữa H và M xảy ra cự cải đánh nhau, H kêu những người đi theo xong vào nhà Long đập phá, dùng dao chém những người đang trong nhà Danh L3. Ông Danh Nhchạy ra can ngăn thì bị H lấy dao của Danh L1 chém ông Nh gây thương tích 52%, Danh L3 bị đâm trúng ngực 01%, sau đó Danh Qui H, Danh Ch nhặt đá 4 x 6 ném vào nhóm ông Nhẫn trúng Danh M1 gây thương tích 08% và Danh Tr gây thương tích 12% phải nhập viện điều trị. Ngay sau khi gây án, Danh Qui H, Danh Ch, Danh L1, Danh L2, Danh M, Danh L bỏ chạy khỏi hiện trường và ném bỏ hung khí. Danh L mặt dù không gây thương tích cho ai nhưng bị cáo trong quá trình tham gia cũng đã chuẩn bị hung khí là một khúc tre đường kính 3,5cm dài khoảng 1,5m đi theo cùng nhóm với Danh Qui H và khi xảy ra đánh nhau bị cáo cũng có mặt để hổ trợ cho Danh Qui H và đồng bọn. Trong quá trình thực hiện hành vi bị cáo la ó, hò hét khi đánh nhau gây náo động khu vực nhà Danh L3.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ hung khí của Danh L là khúc tre đường kính 3,5cm dài khoảng 1,5m.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSND-GQ, ngày 14/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Danh L về tội: "Gây gối trật tự công

cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố truy tố đối với bị cáo Danh L và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử phạt bị cáo Danh L 5 tháng 12 ngày tù giam thời hạn phạt tù giam bằng thời gian tạm giam tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 24/1/2018, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Về biện pháp tư pháp: là khúc tre đường kính 3,5cm dài khoảng 1,5m đã được giải quyết tại bản án số 46/2017/HSST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao. Bản án đã có hiệu lực pháp luật nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao không đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng Danh L1, Danh M, Danh L2, Danh M1, Danh Qui H, Danh Ch vắng mặt; Danh Tr, Thị S có đơn xin xử vắng mặt nên sau khi xem xét Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Danh L khai nhận vào Khoảng 18 giờ, ngày 26/11/2016 tại ấp H, xã Đ, huyện Gò Quao, Danh Qui H mâu thuẫn với Danh M1 nên rủ Danh Ch, Danh L1, Danh M, Danh L, Danh L2 đến nhà Danh L3 để đánh nhau với nhóm của Danh M1. Danh Qui H về nhà lấy 01 dao tự chế đưa cho Danh L1 (Danh Phương), lấy 01 ống tiếp sắt đưa cho Danh L2, đưa cho Danh M 01 cây chĩa, Danh L lấy 01 khúc tre đường kính 3,5cm dài khoảng 1,5m sau đó đi qua nhà Danh L3 cả nhóm xông vào sử dụng hung khí gồm dùng dao chém, chĩa đâm và lấy đá 4x6 ném vào nhóm người trong nhà Danh L3 dẫn đến gây thương tích cho ông Danh Nhvới tỷ lệ tổn thương cơ thể là 52%; Danh Tr là 12%; Danh M1 là 08% và Danh L3 là 01%. Các bị cáo Danh Qui H, Danh Ch đã được đưa ra xét xử bằng bản án số 46/2017/HSST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao và các bị cáo đang chấp hành án. Sau khi vụ án xảy ra

Danh L đã bỏ trốn nên đã tách thành vụ án khác, đồng thời Công an huyện Gò Quao đã ra Quyết định truy nã bị can số 02/2018 ngày 12/1/2018 đến ngày 24/1/2018 Danh L đã bị bắt và tạm giam cho đến nay. Mặc dù, bị cáo Danh L tham gia ở mức độ nhẹ và không gây thương tích cho ai nhưng bị cáo cũng đã chuẩn bị hung khí là khúc gỗ tre có đường kính 3,5cm dài khoảng 1,5m tham gia đi chung với nhóm Danh Ch, Danh Qui H đến nhà Danh L3 la ó, hò hét gây án khi đánh nhau làm náo động khu vực nhà Danh L3, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của gia đình Danh L3 gây mất an ninh trật tự địa phương nơi xảy ra vụ án nên Viện kiểm sát chuyển đổi tội danh truy tố bị cáo Danh L "Tội gây gối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Lời khai nhận tội của bị cáo Danh L phù hợp với nội dung bản cáo trạng số 13/CT-VKSND-GQ, ngày 14/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao và lời khai của người làm chứng cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ mà quá trình điều tra thu thập được.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt người dân và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã đủ kết luận rằng hình vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự; Lời buộc tội của kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao là có căn cứ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự như sau:

"1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm".

[5] Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay xét bị cáo Danh L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo L phạm tội lần đầu nên bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51. Mặc khác, bị cáo là người dân tộc Khmer, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Từ các tình tiết đó cho thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 38, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS và khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự xử bị cáo Danh L 5 tháng 12 ngày tù gian (thời hạn tù bằng thời gian tạm giam) là tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, phù hợp với chính sách trừng trị và khoan hồng của pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đã được giải quyết tại bản án số 46/2017/HSST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao. Bản án đã có hiệu lực pháp luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao không đề nghị nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Danh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố**: Bị cáo Danh L phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*".

- **Áp dụng**: khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật Hình sự và khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- **Xử phạt**: Bị cáo Danh L 5 (năm) tháng 12 (mười hai) ngày tù giam, thời hạn phạt tù giam bằng thời gian tạm giam tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 24/1/2018, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

*** Về biện pháp tư pháp**: Đã được giải quyết tại bản án số 46/2017/HSST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao. Bản án đã có hiệu lực pháp luật đại diện Viện kiểm sát không đề nghị nên Hội đồng xét xử miễn xét.

*** Về án phí**: Áp dụng Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Danh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

*** Quyền kháng cáo**: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 5/7/2018.

TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

(Đã ký)

Danh Thị Kiều Oanh